

Đan Phượng, ngày 01 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 13, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2024/TLST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP K(Teckcombank)

Trụ sở: Số 6, phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng Anh - CTHĐQT

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Phạm Thị Nhị - Giám đốc xử lý nợ.

Người được bà Phạm Thị Nhị uỷ quyền lại: Chị Trần Thị Hồng Phương (Theo giấy uỷ quyền số 148-03/2024/UQ-TCB ngày 13/3/2024).

Bị đơn: 1. Ông Phạm Văn T, sinh năm 1979;

2. Bà Phạm Thanh H, sinh năm 1979;

Cùng địa chỉ: Số nhà 5, ngõ 268, đường Liên Minh, thôn Dịch Trong, xã Phương Đình, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: cháu Phạm Quang T1, sinh năm 2008; địa chỉ: Số nhà 5, ngõ 268, đường Liên Minh, thôn Địch Trong, xã Phương Đình, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Cháu T do anh Phạm Văn T và chị Phạm Thanh H là người đại diện theo pháp luật.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng TMCP K và anh Phạm Văn T, chị Phạm Thanh H xác nhận số tiền anh T, chị H còn nợ Ngân hàng tạm tính đến hết ngày 21/06/2024 theo Hợp đồng tín dụng trung, dài hạn số 38165/HĐTD/TH-TN/TCB-HQV-QNM và Khế ước nhận nợ và cam kết trả nợ số 38165 tổng số tiền là **398.787.155** đồng (*Ba trăm chín tám triệu, bảy trăm tám bảy nghìn một trăm năm mươi lăm đồng*), trong đó nợ gốc là 120.479.967 đồng (*Một trăm hai mươi triệu, bốn trăm bảy chín nghìn, chín trăm sáu bảy đồng*), nợ lãi trong hạn là 14. 921. 674 đồng (*Mười bốn triệu chín trăm hai một nghìn sáu trăm bảy tư đồng*) và nợ lãi quá hạn là 263.385.514 đồng (*Hai trăm sáu ba triệu, ba trăm tám năm nghìn, năm trăm mười bốn đồng*).

2.2. Về thời gian thanh toán: Techcombank đồng ý cho ông Phạm Văn T, bà Phạm Thanh H thanh toán theo lộ trình như sau:

+ Đợt 1: Ngày 31/7/2024, ông Phạm Văn T, bà Phạm Thanh H phải thanh toán số tiền 120.479.967 đồng (*Một trăm hai mươi triệu, bốn trăm bảy chín nghìn, chín trăm sáu bảy đồng*) hạch toán vào nợ gốc và nợ lãi.

+ Đợt 2: Ngày 15/9/2024, ông Phạm Văn T, bà Phạm Thanh H phải thanh toán số tiền 199.520.033 đồng (*Một trăm chín chín triệu năm trăm hai mươi nghìn không trăm ba ba đồng*) hạch toán vào nợ gốc và nợ lãi còn lại.

Sau khi ông Phạm Văn T, bà Phạm Thanh H thanh toán đúng 320.000.000 đồng (*Ba trăm hai mươi triệu đồng*) theo lộ trình đã thỏa thuận nêu trên, Ngân hàng TMCP K đồng ý miễn toàn bộ số tiền lãi là 78.787.155 đồng (*Bảy tám triệu bảy trăm tám bảy nghìn một trăm năm mươi lăm đồng*) và các khoản lãi phát sinh kể từ ngày 22/6/2024, đồng thời giải chấp tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 20, tờ bản đồ số 4 tại địa chỉ: Thôn Địch Trong, xã Phương Đình, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BA 956764, vào sổ cấp GCN: H01934 do UBND huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội cấp ngày 3/8/2010 cho ông Phạm Văn T. Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba số công chứng 1170.2010/HĐTC-TCB ngày 28/10/2010 tại Văn phòng công chứng A1, thành phố Hà Nội.

2.3. Trường hợp ông Phạm Văn T và bà Phạm Thanh H vi phạm bất kỳ lộ trình thanh toán nào nêu trên thì Ngân hàng TMCP K có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành toàn bộ số tiền **398.787.155** đồng, trong đó nợ gốc là 120.479.967 đồng, nợ lãi trong hạn là 14. 921. 674 đồng và nợ lãi quá hạn là 263.385.514 đồng. Đồng thời ông Phạm Văn T, bà Phạm Thanh H phải tiếp tục thanh toán các khoản nợ lãi phát sinh trên số dư nợ gốc kể từ ngày 22/6/2024 theo mức lãi suất đã thoả thuận tại Hợp đồng tín dụng trung, dài hạn số 38165/HĐTD/TH-TN/TCB-HQV-QNM ngày 28/10/2010 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2.4. Trường hợp ông Phạm Văn T và chị Phạm Thanh H vi phạm các nghĩa vụ nêu trên thì ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 20, tờ bản đồ số 4 tại địa chỉ: Thôn Dịch Trong, xã Phương Đình, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BA 956764, vào sổ cấp GCN: H01934 do UBND huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội cấp ngày 3/8/2010 cho ông Phạm Văn T. Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba số công chứng 1170.2010/HĐTC-TCB ngày 28/10/2010 tại Văn phòng công chứng A1, thành phố Hà Nội. Ông Phạm Văn T, bà Phạm Thanh H và những người đang sinh sống trên tài sản đảm bảo tại thời điểm xử lý tài sản đảm bảo (nếu có) có trách nhiệm bàn giao tài sản thế chấp để thi hành án. Tài sản đảm bảo được xử lý theo diện tích, kích thước thực tế tại thời điểm xử lý.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Phạm Văn T, bà Phạm Thanh H đối với Techcombank. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ ông Phạm Văn T, bà Phạm Thanh H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Techcombank.

2.5. Anh Phạm Văn T và chị Phạm Thanh H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

2.6. Về án phí: Anh Phạm Văn T và chị Phạm Thanh H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Số tiền án phí phải chịu là 9.969.679 đồng (*Chín triệu chín trăm sáu chín nghìn sáu trăm bảy chín đồng*).

Trả lại Ngân hàng TMCP K số tiền 10.178.000 đồng (*Mười triệu một trăm bảy tám nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự

huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010190 ngày 10/5/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Sơn Hà